

Số: /2025/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng đã nghỉ việc do quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Việc làm số 38/2013/QH13 ngày 16 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015 của Quốc hội;

Căn cứ Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội; Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Quốc hội và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 2 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tình giảm biên chế;

Căn cứ Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Xét Tờ trình số...../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố; Báo cáo thẩm tra số/BC-BPC ngày ... tháng.... năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Thành phố; Ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng đã nghỉ việc do quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng đã nghỉ việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội từ Thành phố đến cấp xã; các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 do sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội từ Thành phố đến cấp xã; các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 do sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (trừ đối tượng nghỉ hưu trước tuổi, đối tượng đã thụ

hưởng chính sách thôi việc sau khi đi học nghề được quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ).

b) Người hoạt động không chuyên trách cấp xã đã nghỉ việc từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 do sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

c) Cơ sở giáo dục nghề nghiệp quy định tại Điều 5 Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014, doanh nghiệp được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp (sau đây gọi là cơ sở giáo dục nghề nghiệp).

d) Các sở, ban, ngành Thành phố, ủy ban nhân dân cấp xã được ủy quyền giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Chính sách hỗ trợ đào tạo nghề

a) Cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách đã nghỉ việc do sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, có nhu cầu học nghề thì được các cơ sở giáo dục nghề nghiệp quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này tiếp nhận, tổ chức đào tạo nghề trình độ sơ cấp hoặc đào tạo dưới 3 tháng.

b) Ngân sách Thành phố chi trả kinh phí cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp khi tổ chức đào tạo nghề cho các đối tượng nêu tại điểm a, điểm b Điều này với mức tối đa là 12 tháng lương cơ sở/người/khóa học, áp dụng theo giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, bao gồm: chi phí đào tạo nghề; chi phí tiền ăn; chi phí tiền đi lại. Trường hợp các nghề đào tạo chưa được quy định giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 9 Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng.

c) Các sở, ban, ngành Thành phố, ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để tổ chức đào tạo nghề và thực hiện việc quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật hiện hành về ngân sách nhà nước.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Ngân sách Thành phố bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Thời gian thực hiện chính sách

Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày có quyết định cho nghỉ việc của cơ quan có thẩm quyền, các đối tượng theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này liên hệ với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố để được tổ chức đào tạo nghề.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố:

a) Triển khai thực hiện Nghị quyết này thống nhất trên địa bàn Thành phố đảm bảo công khai, minh bạch theo quy định pháp luật; phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của Thành phố, thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, không để xảy ra trục lợi chính sách.

b) Định kỳ hàng năm báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố kết quả thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tổ chức giám sát, kịp thời đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ... tháng ... năm 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Khóa X Kỳ họp thứ ba thông qua ngày ... tháng ... năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố;
- Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố;
- UBND TP: CT, PCT Ủy ban nhân dân Thành phố;
- Ban Thường trực UBMTTQVN Thành phố;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố;
- Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN TP.HCM;
- Trung tâm Công báo Thành phố;
- Lưu: VT,.....

CHỦ TỊCH